

HỒ CHÍ MINH VỚI VAI TRÒ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN VIỆT MINH

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

Học viện Chính trị khu vực I

Tóm tắt: Mặt trận Việt Minh (19-5-1941 - 3-3-1951) do Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp xây dựng và lãnh đạo. Mặt trận đó có những đặc điểm nổi bật và nội dung hoạt động vô cùng phong phú, thiết thực, hiệu quả. Mặt trận Việt Minh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh và đã có cống hiến vẻ vang, đáng tự hào trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng giành độc lập dẫn tới thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và tiếp đó là sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, xây dựng và bảo vệ chính quyền nhân dân, giữ gìn nền độc lập dân tộc. Kinh nghiệm của Mặt trận Việt Minh trong quan hệ với sự lãnh đạo của Đảng; trong xây dựng tổ chức vững mạnh kết hợp chặt chẽ với mục tiêu đấu tranh; luôn luôn vì lợi ích quốc gia, dân tộc và hạnh phúc của đồng bào, có ý nghĩa sâu sắc về lý luận, thực tiễn đối với các tổ chức Mặt trận sau đó và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; Mặt trận Việt Minh; lợi ích quốc gia, dân tộc

Tám mươi năm trước, ngày 19-5-1941, Mặt trận Việt Minh ra đời theo sáng kiến và chủ trương của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh và HNTU 8 do Người chủ trì họp tại Khuổi Nặm, Pác Bó, Hà Quảng, Cao Bằng. Trong hoàn cảnh lịch sử phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ từ cuối năm 1939, vấn đề giành độc lập dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân đã được đặt ra trực tiếp. Mặt trận Việt Minh ra đời nhằm tập hợp, đoàn kết phát huy sức mạnh toàn dân tộc hướng vào

mục tiêu dân tộc độc lập mà Đảng Cộng sản đề ra. Điều cần nhấn mạnh là, Đảng Cộng sản Đông Dương vẫn lãnh đạo sự nghiệp cách mạng giải phóng của 3 dân tộc ở Đông Dương: Việt Nam, Lào và Campuchia, song Mặt trận Dân tộc thống nhất lại được xây dựng riêng ở mỗi nước nhằm khơi dậy cao nhất ý thức dân tộc chân chính và tinh thần yêu nước trong sự nghiệp đấu tranh tự giải phóng khỏi ách cai trị của thực dân, phát xít. Ở Việt Nam, hình thức mặt trận thích hợp và có sức cổ vũ mạnh mẽ tinh thần dân tộc là: Việt Nam

Độc lập Đồng minh (nói tắt là Việt Minh); Ở Lào là Ai Lao Độc lập Đồng minh và ở Campuchia là Cao Miên Độc lập Đồng minh.

Mặt trận Việt Minh là sự phát triển tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh và của Đảng. Khi chuẩn bị thành lập Đảng, trong tác phẩm *Đường Kách mệnh* (1927), Nguyễn Ái Quốc đã nêu rõ: “cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người”¹. Khi đề cập ai là những người cách mệnh, Người nhấn mạnh: Công nông là gốc cách mệnh còn học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ là bầu bạn cách mệnh.

Sách lược vắn tắt của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng (1930) đã nhấn mạnh: Đảng phải thu phục đại bộ phận giai cấp mình tức giai cấp vô sản, thu phục đại bộ phận dân cày, đồng thời “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v.. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, *trung, tiểu địa chủ* và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản c.m thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập”².

Sau 30 năm đi tìm đường cứu nước và hoạt động cách mạng ở nước ngoài, ngày 28-1-1941 (mùng 2 Tết Tân Ty), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh về nước; ở địa bàn tỉnh Cao Bằng, cùng Trung ương Đảng lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập cho Tổ quốc, giành chính quyền về tay nhân dân. Công việc đầu tiên của Người tại Cao Bằng là cùng các đồng chí tổ chức phong trào, xây dựng lực lượng, cơ sở cách mạng, xây dựng thí điểm các tổ chức Việt Minh ở cơ sở; từ lực lượng chính trị của quần chúng nhân dân để xây dựng căn cứ địa cách mạng, tổ chức lực lượng vũ trang. Đồng chí Võ Nguyên Giáp được lãnh tụ Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng giao cho nhiệm vụ tổ chức, xây dựng lực lượng vũ trang, trang bị vũ khí. Quan điểm và

phương châm xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh quân sự, lãnh tụ Hồ Chí Minh nhấn mạnh, phải dựa vào lực lượng của toàn dân, dân trước, súng sau, có dân sẽ có súng, có dân sẽ có tất cả. Đây cũng là phương châm chiến lược của cách mạng Việt Nam, là luận điểm sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn, còn nguyên giá trị đến ngày nay.

Tập hợp và đoàn kết lực lượng của toàn dân tộc để đấu tranh giành lấy độc lập là vấn đề bức thiết hàng đầu mà Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đề ra tại HNTU 8 (5-1941): “Vấn đề giai cấp đấu tranh vẫn tồn tại mãi. Nhưng trong giai đoạn hiện tại, quốc gia trước hết, thì tất thảy những yêu sách của bộ phận mà có hại đến quyền lợi của toàn thể, của giai cấp mà có hại đến quyền lợi của dân tộc, thì phải gác lại để giải quyết sau. Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”³.

Quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh được HNTU 8 và lãnh tụ Hồ Chí Minh thông qua. *Đặc điểm nổi bật của Mặt trận Việt Minh là đại đoàn kết toàn dân tộc, đề ra mục tiêu hàng đầu là giành độc lập cho Tổ quốc*. Chương trình Việt Minh với những chính sách rất cơ bản và cụ thể về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao, đặc biệt đối với các tầng lớp nhân dân. Mặt trận Việt Minh “Chủ trương liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp-Nhật giành quyền độc lập cho xứ sở”⁴ với mục tiêu rất rõ ràng: “Sau khi đánh đuổi được đế quốc Pháp, Nhật, sẽ thành lập một chính

phủ nhân dân của Việt Nam Dân chủ Cộng hoà lấy lá cờ đỏ ngôi sao vàng năm cánh làm lá cờ toàn quốc”⁵.

Mặt trận Việt Minh đã nêu rõ trong Chương trình hành động những vấn đề cơ bản, cụ thể của đường lối, chủ trương của Đảng, phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp đấu tranh cách mạng của toàn dân tộc. Mục tiêu chính trị nổi bật là giành lấy nền độc lập, xây dựng Nhà nước của nhân dân thông qua chế độ *phổ thông đầu phiếu* với quyền bầu cử, ứng cử, ban hành các quyền tự do dân chủ, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng để giữ vững chính quyền cách mạng. *Về kinh tế*, xóa bỏ thuế thân và các thứ thuế do Pháp-Nhật đặt ra, quốc hữu hóa ngân hàng, mở mang kỹ nghệ, phát triển nông nghiệp, mở mang giao thông, thực hiện quan thuế độc lập. *Về văn hóa, giáo dục*, thực hiện nền giáo dục bắt buộc, lập trường chuyên môn để đào tạo nhân tài, nâng cao dân trí v.v.. Những chương trình do Mặt trận Việt Minh đề ra là định hướng rất cơ bản cho cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Do nêu cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, tinh thần yêu nước, Mặt trận Việt Minh đã nuôi dưỡng và phát triển mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc, khát vọng độc lập dân tộc. Ảnh hưởng của Mặt trận Việt Minh mở rộng trong cả nước.

Một đặc điểm quan trọng của Mặt trận Việt Minh là xây dựng hệ thống tổ chức có hệ thống và rất chặt chẽ. Ở cấp Trung ương có Tổng bộ Việt Minh để lãnh đạo, chỉ huy chung. Các địa phương tổ chức các Ủy ban Việt Minh từ tỉnh đến làng. Các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền với đông đảo lực lượng công nhân và người lao động đều có tổ chức Việt Minh. Những người tham gia tổ chức Việt Minh đều được tuyên truyền, giác ngộ, giáo dục, thử thách và giao những công việc cần thiết. Các tổ chức Việt Minh là cơ quan vận động quần chúng và cũng là cơ quan tổ chức đấu tranh với các hình

thức từ thấp đến cao. Khi phong trào cách mạng lên cao, hình thành các căn cứ địa cách mạng và khu giải phóng, tổ chức Việt Minh đảm nhiệm chức năng tổ chức quản lý về chính trị, xã hội, đời sống của nhân dân giống như tổ chức chính quyền cách mạng. Trong Cách mạng Tháng Tám, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức Việt Minh đứng ra tập hợp và chỉ huy đưa sự nghiệp đấu tranh của quần chúng đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa thắng lợi.

Mặt trận Việt Minh có sự sáng tạo về tổ chức, lập ra các tổ chức thành viên của Mặt trận. Các tổ chức đó vận động, tập hợp và hướng dẫn đấu tranh thuộc các giai cấp, tầng lớp với những hình thức cụ thể. Đó là các đoàn thể cứu quốc: “Công nhân cứu quốc”, “Nông dân cứu quốc”, “Văn hóa cứu quốc” (tập hợp những người trí thức, hoạt động văn hóa, văn nghệ) v.v.. Các đoàn thể đó có vai trò rất quan trọng trong giáo dục tinh thần dân tộc, yêu nước, khát vọng độc lập, tự do của các tầng lớp, giai cấp. Những cá nhân dù xuất thân từ giai cấp, tầng lớp nào khi tham gia Mặt trận Việt Minh và các tổ chức cứu quốc đều thấy vinh dự, tự hào được góp sức vào sự nghiệp đấu tranh chung của toàn dân tộc. Tham gia Việt Minh là tham gia cách mạng, trở thành chiến sĩ cách mạng, những người yêu nước chân chính.

Mặt trận Việt Minh có phương thức hoạt động rất phong phú, chú trọng các cơ quan báo chí, tuyên truyền, cả đối nội và đối ngoại. Ngày 1-8-1941, tại Cao Bằng, lãnh tụ Hồ Chí Minh sáng lập tờ báo *Việt Nam Độc lập* (gọi tắt là *Việt Lập*) - cơ quan tuyên truyền của Ủy ban Việt Minh Cao Bằng - nhằm tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Mặt trận Việt Minh. Tờ báo do Người trực tiếp chỉ đạo, sau này giao cho đồng chí Phạm Văn Đồng phụ trách. Thực hiện chủ trương của Đảng, Tổng bộ Việt Minh xuất bản báo *Cứu quốc*: “báo *Cứu quốc* (nay là báo *Đại đoàn*

kết) ra số đầu tiên, ngày 25-1-1942, tại làng Xuân Kỳ, nay thuộc huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Báo *Cứu quốc* là cơ quan tuyên truyền cổ động của Mặt trận Việt Minh, được Tổng Bí thư Trường-Chinh trực tiếp chỉ đạo nội dung. Tiếp đó Trung ương giao cho các đồng chí Nguyễn Khang, Lê Quang Đạo, Ủy viên Xứ ủy Bắc Kỳ phụ trách và từ năm 1944, đồng chí Xuân Thủy phụ trách tờ báo⁶. Cùng với báo *Cờ giải phóng* của Trung ương Đảng xuất bản từ 10-10-1942, báo *Cứu quốc* của Mặt trận Việt Minh có vai trò và ảnh hưởng rất lớn thúc đẩy phong trào giải phóng của toàn dân tộc. Báo *Cứu quốc* đóng góp xứng đáng cả ở 2 thời kỳ: đấu tranh giành độc lập, giành chính quyền với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp sau đó. Thành công lớn của Đảng và Mặt trận Việt Minh trên mặt trận báo chí, tuyên truyền làm sáng tỏ chỉ dẫn của V.I.Lênin: “Tờ báo không những chỉ là người tuyên truyền tập thể và cổ động tập thể, mà còn là người tổ chức tập thể”⁷.

Phát xít Đức xé bỏ Hiệp định đã ký kết với Liên Xô, bất ngờ tấn công Liên Xô, nước XHCN đầu tiên trên thế giới, ngày 22-6-1941, hòng tiêu diệt CNXH. Cuộc Chiến tranh thế giới II có sự chuyển hóa, trở thành sự đối đầu giữa hai phe: phe phát xít (Đức, Italy, Nhật Bản) và phe Đồng minh gồm Liên Xô, Anh, Mỹ, Trung Hoa Dân quốc và các dân tộc, lực lượng đấu tranh chống phát xít. Cách mạng giải phóng dân tộc của Việt Nam khi đó phải chống sự xâm lược của cả Pháp và Nhật và đứng về phe Đồng minh chống phát xít. Cách mạng Việt Nam cũng góp phần bảo vệ Liên Xô-thành trì của cách mạng thế giới. Các chiến sĩ cách mạng Việt Nam đang học tập ở Liên Xô đã trực tiếp tham gia chiến đấu cùng chiến sĩ hồng quân và nhân dân Xô viết bảo vệ Liên Xô, bảo vệ Mátxcova ngay từ mùa Đông năm 1941. Tại Cao Bằng, lãnh tụ Hồ Chí Minh nhận định: nhất định Liên Xô sẽ chiến

thắng trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại và đó là cơ hội tốt cho cách mạng nhiều nước, trong đó có cách mạng Việt Nam phát triển và giành thắng lợi.

Chỉ có dựa vào thực lực của chính mình mới có thể giành lại được độc lập dân tộc, song tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của bên ngoài cũng rất cần thiết. Thay mặt Việt Minh, tháng 8-1942, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc lấy tên là Hồ Chí Minh đi Trung Quốc để liên lạc với các nước Đồng minh trong phối hợp đấu tranh chống quân phiệt Nhật Bản. Cuối tháng 12-1944, đồng chí Hạ Bá Cang (Hoàng Quốc Việt) thay mặt Việt Minh ra nước ngoài tiếp tục tranh thủ ủng hộ của Đồng minh.

Cuối năm 1944, một máy bay của Mỹ bị quân Nhật bắn hạ và viên trung úy phi công Mỹ William Shaw (Sao) nhảy dù xuống Cao Bằng, được Việt Minh và người dân địa phương giúp đỡ. Tháng 2-1945, lãnh tụ Hồ Chí Minh đi Côn Minh (Trung Quốc) tiếp tục liên lạc với các nước Đồng minh. Người đã cho phép viên phi công Mỹ đi cùng và trao trả cho Bộ Tư lệnh không quân Mỹ ở đó. Phía Hoa Kỳ chân thành cảm ơn lực lượng Việt Minh về tình cảm và sự hợp tác đó. Sau khi được trở về nước, trung úy Sao có viết một công trình ghi lại những ngày tháng tại vùng núi rừng Việt Bắc của Việt Nam với những tình cảm sâu sắc, chân thực. Tháng 3-1945, Hồ Chí Minh tiếp xúc với tướng Mỹ Chennault (Sênôn) và “cơ quan thông tin chiến tranh Mỹ (AOWI) (American of War Information), đọc sách báo, thu thập những thông tin cần thiết, đặc biệt là những tin chiến sự thế giới”⁸. Hồ Chí Minh cũng gặp một số người của cơ quan nghiên cứu chiến lược của Mỹ (The US Office of Strategic Services-OSS). Với những hoạt động ngoại giao của Hồ Chí Minh và Việt Minh, phía quân Anh cũng đã giúp Việt Minh đào tạo một số chiến sĩ tình báo và đưa về Việt Nam; quân Mỹ cũng giúp huấn luyện quân sự và một số vũ khí. Từ tháng 6-1945, tổ chức chống Nhật OSS

do A.Patti chỉ huy chủ trương đưa một lực lượng nhảy dù vào miền Bắc Việt Nam. Ngày 16-7, toán Con Nai (Deer) do Thomas chỉ huy đã đến Việt Nam. “Toán Con Nai tiếp đất đã được Việt Minh đón tiếp trọng thể. Ngay sau đó, Hồ Chí Minh đã gặp để bàn kế hoạch hành động”⁹.

Một đặc điểm rất quan trọng của Mặt trận Việt Minh suốt 10 năm hoạt động (1941-1951) là *Mặt trận thể hiện trình độ, năng lực tổ chức rất cao phong trào cách mạng của quần chúng hướng vào mục tiêu giành lấy độc lập, giành và bảo vệ chính quyền nhân dân, kháng chiến và kiến quốc*. Giai đoạn 1941-1945, mục tiêu hành động của Mặt trận cụ thể hóa đường lối của Đảng và tư tưởng của lãnh tụ Hồ Chí Minh, nêu cao ngọn cờ giải phóng, giành độc lập. Mặt trận đã ban hành những văn bản quan trọng: Tuyên ngôn, Chương trình, Điều lệ, Lời kêu gọi, hiệu triệu, kế hoạch hành động. Nhiều văn kiện có tầm quan trọng đặc biệt như: “Lời kêu gọi của Việt Minh” (11-12-1941), “Về việc trang bị cho du kích” (Chi thị năm 1942), “Chi thị về sửa soạn khởi nghĩa” (7-5-1944), “Sấm vũ khí đuổi thù chung” (10-8-1944), “Kháng Nhật cứu nước” (15-3-1945), “Việc tổ chức các Ủy ban dân tộc giải phóng” (16-4-1945), “Lập khu giải phóng” (4-6-1945). Các chương trình, chi thị được Tổng bộ và tổ chức Việt Minh các cấp chỉ đạo và tổ chức thành công. Phong trào cách mạng phát triển đến đỉnh cao vào tháng 8-1945, Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng quyết định phát động và lãnh đạo Tổng khởi nghĩa. Trung ương và Tổng bộ Việt Minh triệu tập Quốc dân Đại hội cũng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) chủ trương hành động giành chính quyền toàn quốc và thi hành chính sách lớn của Việt Minh, thành lập Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam.

Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công trước hết nhờ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tập

hợp trong Mặt trận Việt Minh, dưới sự lãnh đạo đúng đắn và quyết đoán của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh, với ý chí quyết đem sức ta mà tự giải phóng cho ta. Vai trò và công hiến của Mặt trận Việt Minh và cán bộ Việt Minh từ Tổng bộ đến các cấp là vô cùng to lớn, vẻ vang. Lịch sử mãi mãi không bao giờ quên. Cuối tháng 8-1945, Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Tổng bộ Việt Minh về đến Hà Nội. Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam chuyển thành Chính phủ lâm thời và công bố trên báo chí ngày 28-8-1945, chuẩn bị cho ngày lễ độc lập ra mắt Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 2-9-1945. Có một điều rất đặc biệt là một số đồng chí lãnh đạo Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã xin rút khỏi Chính phủ lâm thời (Trường-Chinh, Nguyễn Lương Bằng...) để mời các trí thức, nhân sĩ yêu nước tham gia Chính phủ, mở rộng đại đoàn kết dân tộc. Đánh giá về sự kiện này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học”¹⁰.

Sau Cách mạng Tháng Tám, những năm 1945-1946, Nhà nước cách mạng và cả dân tộc phải chống giặc ngoài, thù trong và nhiều thách thức nặng nề khác, tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Trong hoàn cảnh đó, để bảo toàn lực lượng và lãnh đạo kín đáo, khôn khéo, Đảng phải rút vào hoạt động bí mật (11-11-1945). Mặt trận Việt Minh tiếp tục được củng cố, phát triển vững mạnh để phối hợp với Nhà nước tổ chức sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc. Việt Minh góp phần quan trọng vào xây dựng, củng cố chính quyền nhân dân các cấp, tổ chức chống nạn đói, nạn dốt, chăm lo đời sống nhân dân, tiến hành kháng chiến ở Nam Bộ. Việt Minh cùng Chính phủ tổ chức tốt Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I (6-1-1946) khẳng định vai

trò thực tế và pháp lý của Nhà nước. Tổng bộ Việt Minh là lực lượng chính trị mạnh mẽ có uy tín lớn trong dân tộc, giao thiệp với các tổ chức chính trị khác, kể cả tổ chức đối lập (Việt Quốc, Việt Cách), giao thiệp với đại diện của nước ngoài. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Mặt trận Việt Minh cùng với Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam gọi tắt là Liên Việt, được thành lập tháng 5-1946, phát triển mạnh mẽ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ra sức thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc do Đảng và Chính phủ đề ra. Việt Minh là tổ chức chính trị rộng lớn thực hiện sự nghiệp kháng chiến trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, chăm lo đời sống, bồi dưỡng sức dân để kháng chiến lâu dài và dựa vào sức mình là chính. Thực dân Pháp phải đương đầu với cuộc chiến đấu kiên cường của dân tộc Việt Nam với vai trò to lớn của Việt Minh. Đối với quân xâm lược Pháp, Việt Minh là đối thủ rất mạnh, vừa đáng sợ và cũng đáng khâm phục vì Việt Minh tiêu biểu cho ý chí của cả một dân tộc.

Thực hiện chủ trương của Đại hội II (2-1951) của Đảng, ngày 3-3-1951 đã diễn ra đại hội thống nhất Việt Minh-Liên Việt thành Mặt trận Liên-Việt. Trải qua 10 năm xây dựng, hoạt động và phát triển, Mặt trận Việt Minh là niềm tự hào của không chỉ lịch sử Mặt trận dân tộc thống nhất mà còn là niềm tự hào của lịch sử dân tộc góp phần vào lịch sử lãnh đạo, đấu tranh vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam và sáng ngời tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tại Đại hội II của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng chính sách 10 điểm của Mặt trận Việt Minh ngay từ khi ra đời thiết thực, đầy đủ, hợp với nguyện vọng của nhân dân, “gồm những điểm chung cho toàn thể dân tộc và những điểm đấu tranh cho quyền lợi của công nhân, nông dân và cho mọi tầng lớp nhân dân. Vì thế mà Việt Minh được nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh, và

cũng do cán bộ rất cố gắng đi sát với dân, cho nên Việt Minh phát triển rất mau và rất mạnh. Vì mặt trận phát triển mạnh, mà Đảng phát triển cũng khá”¹¹.

Mặt trận Việt Minh đã để lại những kinh nghiệm và bài học quý cho xây dựng và hoạt động của các tổ chức Mặt trận tiếp theo, nhất là đối với *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* thời kỳ chống Mỹ cứu nước và *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* hiện nay. Mặt trận gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, cụ thể hóa và thực hiện tốt nhất đường lối, chủ trương của Đảng. Mặt trận cùng cố vai trò lãnh đạo của Đảng và góp phần quan trọng xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhân dân. Cần thiết phải xây dựng hệ thống tổ chức Mặt trận vững mạnh về mọi mặt, gắn liền mục tiêu đấu tranh với xây dựng, phát triển tổ chức. Đại đoàn kết là cốt lõi trong chính sách, hoạt động của Mặt trận, luôn luôn đặt lên hàng đầu lợi ích quốc gia, dân tộc, hạnh phúc của nhân dân.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 283

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1998, T. 2, tr. 4

3, 4, 5. *Sđđ*, T. 7, tr. 113, 149, 150

6. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Báo Đại Đoàn kết: *Lịch sử xây dựng và phát triển Báo Đại Đoàn kết (1942-2012)*, Nxb CTQG, H, 2012, tr. 7

7. *V.I. Lenin Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1975, T. 5, tr. 12

8. *Hồ Chí Minh-Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 1993, T. 2, tr. 217

9. Dương Trung Quốc: *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1919-1945)*, Nxb Giáo dục, H, 2000, tr. 403

10, 11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 26, 24.